

Bản án số: 53/2019/HS-ST
Ngày: 10-10-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐƠN DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Minh Dũng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Ya Tiến.
2. Ông Vũ Văn Công.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Kim Ngân, Thư ký Toà án nhân dân huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương tham gia phiên tòa: Ông Phạm Duy Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 10 năm 2019, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Ka Đô, huyện Đơn Dương, tỉnh Lâm Đồng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 48/2019/TLST-HS ngày 17 tháng 9 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 53/2019/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn H**; Sinh năm 1972 tại tỉnh Q; Nơi cư trú: thôn H1, xã Qu, huyện S, Ninh Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 02/12; Con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1943 và con bà Nguyễn Thị Kh, sinh năm 1947 hiện định cư tại Hoa Kỳ; Anh, em ruột: Có 06 người, lớn sinh năm 1967, nhỏ sinh năm 1990, bị cáo là con thứ ba trong gia đình; Vợ: Trương Thị Mỹ H, sinh năm 1983, hiện H1, xã Qu, huyện S, Ninh Thuận; Có 03 người con, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2017; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giam tại nhà tạm giữ công an huyện Đơn Dương từ ngày 17/06/2019 đến ngày 31/7/2019 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Nguyên đơn dân sự: Công ty TNHH xây dựng, thương mại và dịch vụ Hiệp Đoàn; Trụ sở chính: Số 60 đường Hai Bà Trưng, Phường 6, thành phố Đà Lạt,

tỉnh Lâm Đồng; Người đại diện theo pháp luật: Ông Hà Văn D, sinh năm: 1963; Chức vụ: Giám đốc; Địa chỉ: Số 000 đường Tr, Phường 00, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng. (Có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* bà Trương Thị Mỹ H, sinh năm 1983; Địa chỉ: H1, xã Qu, huyện S, Ninh Thuận, tỉnh Ninh Thuận. (Có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 7 giờ 00 phút ngày 16/6/2019, Nguyễn Văn Tâm B là bạn của Nguyễn Văn H có đến nhà và rủ H đi vào vườn mít thuộc quyền quản lý, sử dụng của công ty TNHH xây dựng, thương mại và dịch vụ Hiệp Đoàn thuộc địa phận xã K, huyện Đ để hái mít về ăn. Sau khi H và B đến rẫy để hái mít thì thấy có nhiều trái mít nên đã hái trộm đem về để bán lấy tiền tiêu xài. Sau đó H và B đã hái và đem bán được 70kg mít được 280.000đ với giá bán là 4.000/1kg, trong đó số mít H đem bán thì có 50kg nên B đưa cho H 200.000đ, của B là 20kg. Đến sáng ngày 17/6/2019, B và H tiếp tục đến vườn mít của công ty Hiệp Đoàn hái trộm mít, khi đang trên đường về thì bị phát hiện nên H đã bị tạm giữ cùng 09 trái mít có khối lượng 104kg, còn B thì chạy thoát.

Tại kết luận số 29/2019 KL/HĐĐGTS ngày 18/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Đơn Dương kết luận: 70kg mít trộm ngày 16/6/2019 có giá là 2.100.000đ; 104kg mít trộm ngày 17/6/2019 có giá là 3.120.000đ. Tổng giá trị H trộm cắp có giá trị là 5.220.000đ.

Cáo trạng số 49/CT-VKSDD ngày 16/9/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương truy tố Nguyễn Văn H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên bản cáo trạng. Đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H mức án tù 06 đến 09 tháng tù. Đề nghị tịch thu tiêu hủy con dao dài 30cm. Đối với số tiền 200.000đ là tiền thu lợi bất chính buộc H nộp lại để sung quỹ nhà nước.

Bị cáo không thắc mắc, khiếu nại bản cáo trạng, khai nhận đã cùng với B trộm mít 2 lần như cáo trạng nêu. Mục đích trộm để bán lấy tiền tiêu xài. Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng mức án thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng của cơ quan điều tra công an huyện Đơn Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Vào ngày 16 và 17 tháng 6 năm 2019, Nguyễn Văn H và B (chưa rõ lai lịch) đã có hành vi lén lút trộm cắp trái mít của công ty TNHH xây dựng, thương mại và dịch vụ Hiệp Đoàn ở địa phận xã Ka Đô, huyện Đơn Dương với tổng số trái mít là 154kg có giá trị là 5.220.000đ. Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Kết luận định giá tài sản, phù hợp lời khai bị hại, nhân chứng và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn H phạm vào tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015. Cáo trạng viện kiểm sát nhân dân huyện Đơn Dương đã truy tố bị cáo theo điều khoản trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

Bị cáo phạm tội 02 lần nên áp dụng điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bởi lẽ, bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, do lười lao động nhưng muốn có tiền tiêu xài nên đã xâm phạm tài sản thuộc sở hữu của người khác được pháp luật bảo vệ, bị cáo phạm tội với lỗi cố ý, nên cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo cải tạo thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về vật chứng:

Cơ quan điều tra tạm giữ 104kg mít, hiện đã trả lại cho chủ sở hữu là ông Hà Văn Dũng, sau khi nhận lại tài sản ông Dũng không yêu cầu gì nên không xem xét đến.

Đối với con dao dài 30cm, H khai do B dùng để hái trộm mít, xét không có giá trị cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với xe mô tô biển số 85S2 – 1157 là xe H dùng để chở mít trộm cắp, quá trình điều tra xác định đây là xe thuộc sở hữu của chị Trương Thị Mỹ

Huyền, khi H sử dụng đi trộm cắp tài sản chị Huyền không biết nên cơ quan đã trả lại cho chị Huyền nên không đề cập đến.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Đối với số mít bị mất ngày 16/6/2019 không thu hồi được, quá trình điều tra ông Dũng không yêu cầu H pH bồi thường nên không xem xét. Tại phiên tòa, ông Dũng vắng mặt, nếu sau này có tranh chấp gì với bị cáo sẽ được giải quyết bằng vụ án dân sự khác.

[7] Về số tiền thu lợi bất chính: Đối với số tiền 200.000đ do bị cáo H bán mít có được, đây là tiền thu lợi bất chính nên cần buộc bị cáo Nguyễn Văn H nộp lại để sung quỹ nhà nước.

[8] Đối với bà Nguyễn Thị B Th là người mua tài sản do H trộm cắp mà có, tuy nhiên bà Th không biết là tài sản trộm cắp nên không có cơ sở xử lý hình sự nên không đề cập đến.

Đối với Nguyễn Văn Tâm B cùng đi trộm cắp tài sản với H nhưng B đã bỏ đi khỏi địa phương, chưa làm việc được nên cơ quan điều tra đã tách ra điều tra xử lý sau là đúng.

Đối với chị Trương Thị Mỹ H là người nhận tiền do H trộm cắp mà có tuy nhiên chị H không biết và H cũng không nói số tiền 200.000đ ở đâu mà có nên không có cơ sở xử lý và không đề cập đến.

[9] Về án phí: Bị cáo pH chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn H phạm tội “Trộm cắp tài sản”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn H 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án. Được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày 17/06/2019 đến ngày 31/7/2019 vào thời hạn chấp hành hình phạt tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 30cm, lưỡi bằng kim loại, lưỡi sắt dài 20cm, theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/9/2019 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đơn Dương.

Buộc Nguyễn Văn H phải nộp lại 200.000đ tiền thu lợi bất chính để sung ngân sách Nhà nước.

- Về án phí: Áp dụng Điều 135, 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Buộc bị cáo Nguyễn Văn H pH nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, người có quyền và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm. Người vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án.

Nơi nhận:

- TAND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND Tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND huyện Đơn Dương;
- Sở tư pháp Tỉnh Lâm Đồng;
- Công an huyện Đơn Dương;
- Thi hành án Đơn Dương;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu: HS; THA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Minh Dũng